| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 – CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 37/2025/DS-ST
Ngày 10-3-2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CÀ MAU**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Quốc Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Đào Văn Tươi

Ông Lê Quang Đầy

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Văn Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cà Mau.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 70/2025/TLST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2026 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2026/QĐXXST – DS ngày 14 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP AB

Địa chỉ trụ sở: Số A đường LH, phường ĐĐ, thành phố Hà Nội

*Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng*: Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1996 – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tầng A, số B đường NTT, phường LVL, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh ngày 01/01/1991 (vắng mặt).

Căn cước công dân: 096191002…

Địa chỉ cư trú: Ấp CT, xã TA, tỉnh Cà Mau.

.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn Ngân hàng TMCP AB và người đại diện theo ủy quyền trình bày:* Bà Nguyễn Thị Kim L có vay vốn tại Ngân hàng TMCP AB theo Hợp đồng cho vay số LN2411164319437 ngày 18/11/2024. Theo hợp đồng, ngày 15/11/2024 bà Nguyễn Thị Kim L ký giấy đăng ký vay không có tài sản bảo đảm, đồng thời mở và sử dụng tài khoản thanh toán cùng dịch vụ ngân hàng điện tử tại Ngân hàng TMCP AB với số tiền vay 99.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 60 tháng (từ ngày 05/12/2024 đến ngày 05/12/2029). Lãi suất giải ngân 39%/năm, được cố định trong suốt thời gian vay.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà L đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 6.512.475 đồng (trong đó nợ gốc 2.504.151 đồng, nợ lãi 4.008.324 đồng). Tính đến ngày 10/3/2026, bà L còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 147.796.249 đồng (trong đó nợ gốc: 96.512.121 đồng, nợ lãi: 51.284.128 đồng).

Hình thức thanh toán là trích nợ từ tài khoản của khách hàng mở tại Ngân hàng TMCP AB. Sau khi khoản vay quá hạn, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ yêu cầu bà L thực hiện nghĩa vụ thanh toán nhưng bà L vẫn không thực hiện.

Do đó, Ngân hàng TMCP AB yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Kim L thanh toán ngay một lần số tiền còn nợ tính đến ngày 10/3/2026 là 147.796.249 đồng (trong đó nợ gốc 96.512.121 đồng, nợ lãi 51.284.128 đồng).

Ngoài ra, kể từ ngày 11/03/2026 trở đi bà L còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP AB.

*- Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do và không có ý kiến, yêu cầu gì đối với nội dung nguyên đơn khởi kiện*.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà L được Tòa án tống đạt hợp lệ đến lần thứ 02 để tham gia hòa giải và phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không có lý do; ông H vắng mặt có văn bản xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 207 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án không tiến hành hòa giải được và Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bà Nguyễn Thị Kim L có ký Hợp đồng tín dụng số LN2411164319437 ngày 18/11/2024 với Ngân hàng TMCP AB để vay số tiền 99.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 39%/năm. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà L đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 6.512.475 đồng (trong đó nợ gốc 2.504.151 đồng, nợ lãi 4.008.324 đồng). Tính đến ngày 10/3/2026, bà L còn nợ Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi bằng 147.796.249 đồng. Sau khi khoản vay đến hạn thanh toán, Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà L thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng bà L không thực hiện, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết.

[3] Hợp đồng vay được các bên tự nguyện giao kết, nội dung không trái pháp luật nên có hiệu lực pháp luật và các bên phải có nghĩa vụ thực hiện. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn bà L không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với khoản vay nêu trên. Do đó có cơ sở xác định bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Do đó, yêu cầu của Ngân hàng TMCP AB buộc

bà Nguyễn Thị Kim L thanh toán số tiền gốc và lãi bằng 147.796.249 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc tiếp tục tính lãi kể từ ngày 11/03/2026 cho đến khi bà L thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, xét thấy yêu cầu này phù hợp với thỏa thuận giữa các bên và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm bà L phải nộp theo quy định pháp luật số tiền 7.389.812 đồng (147.796.249 đồng x 5%)

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91 và khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AB yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim L thanh toán tổng số tiền gốc và lãi là 147.796.249 đồng tính đến ngày 10/3/2026.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP AB tổng số tiền gốc và lãi là 147.796.249 đồng (Trong đó nợ gốc: 96.512.121 đồng, nợ lãi: 51.284.128 đồng tính đến ngày 10/3/2026).

"Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

2. Án phí dân sự sơ thẩm buộc bà Nguyễn Thị Kim L phải nộp số tiền 7.389.812 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP AB số tiền tạm ứng án phí 2.805366 đồng theo biên lai thu tiền số 0002095 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 5 - Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 5 - Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Kiên**